

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ**

Số: **20** /TB-HĐTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày **17** tháng **11** năm 2020

THÔNG BÁO

**Danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển và không đủ điều kiện
xét tuyển viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2020 (Đợt 2)**

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế tỉnh Bình Định;

Theo Kế hoạch số 60/KH-SYT ngày 08/7/2020 của Sở Y tế về Kế hoạch tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2020 và Thông báo số 1031/TB-SYT ngày 21/9/2020 của Sở Y tế về tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2020 (Đợt 2);

Theo Quyết định số 666/QĐ-SYT ngày 21/5/2020 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, dược sĩ đại học);

Hội đồng tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2020 thông báo danh sách **63** thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển và **03** thí sinh không đủ điều kiện tham gia xét tuyển kỳ tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2020 (Đợt 2).

(Có danh sách cụ thể kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2020 thông báo cho thí sinh biết, tham dự kỳ xét tuyển./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám sát - Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Ban Giám sát;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB, HĐTD.

neu

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng



DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC (BÁC SĨ, ĐƯỢC SĨ ĐẠI HỌC) NĂM 2020 (ĐỢT 2)
(Kèm theo Thông báo số 20 /TB-HĐTD ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, được sĩ đại học))

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã - huyện - tỉnh)	Tiêu chuẩn nghiệp vụ			Cơ sở đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển				Nội dung ôn tập	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học			Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm	Vị trí dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp		
1	Trần Thị Hoài An		27/01/1996	EaKnuéc - Krông Pắc - Đắk Lắk	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
2	Hoàng Thái Bảo	08/7/1995		P. Ngõ Mây - Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	TOEIC 670 (tương đương Bậc 4)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
3	Trần Bửu Loan Đài		19/9/1996	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện Mắt	Khoa Khám - Điều trị ngoại trú	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
4	Nguyễn Thành Đạt	20/12/1996		TT. Ngõ Mây - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệu		08/7/1996	TT Kbang - Kbang - Gia Lai	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế huyện Tây Sơn	Khoa An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
6	Nguyễn Văn Dương	10/01/1996		Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Nội tổng hợp (nay là Khoa Nội Tim mạch Lão khoa)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
7	Nguyễn Nguyên Giáp	12/5/1996		Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	Bậc 3	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên		Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn	Khoa Nhi	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nhi khoa	
8	Nguyễn Thị Thanh Hà		12/3/1996	TT. Cam Lộ - Cam Lộ - Quảng Trị	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế thị xã Hoài Nhơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
9	Lê Thái Minh Hiếu	21/4/1996		P. Bình Định - TX. An Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Khoa Khám	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
10	Phan Minh Hoàng	20/02/1996		P. Đống Đa - Tp. Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	TOEIC 605 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ngoại tiết niệu	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
11	Nguyễn Duy Hoàng	20/12/1996		Khu phố Chi Thạnh - TT. Chi Thạnh - Tuy An - Phú Yên	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Trạm Y tế Phường Trần Hưng Đạo	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
12	Trần Thị Minh Kha		06/8/1995	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Nội Trung cao	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
13	Nguyễn Minh Khải	11/01/1993		314 Quang Trung - Ngõ Mây - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	C (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
14	Nguyễn Kiều Khanh		20/02/1995	An Hòa - An Lão - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ung Bướu	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
15	Nguyễn Thị Lãi		05/7/1996	P. Nhơn Thành - TX. An Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên		Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Khoa nội	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã - huyện - tỉnh)	Tiêu chuẩn nghiệp vụ			Cơ sở đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển				Nội dung ôn tập	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học			Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm	Vị trí dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp		
16	Mộc Hà Lâm	12/9/1996		P. Hoa Lư - Tp.Pleik - Gia Lai	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện Tâm thần	Khoa Điều trị III	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
17	Nguyễn Thị Hương Lành		20/5/1996	Thượng Giang - Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Nhi	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nhi khoa	
18	Nguyễn Thị Lưu Linh		10/6/1996	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
19	Nguyễn Thị Hoài Linh		12/01/1995	Hoài Hảo - Hoài Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
20	Trần Thị Linh		06/01/1996	Phong Sơn - Phong Điền - Thừa Thiên Huế	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế thị xã Hoài Nhơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
21	Trần Hữu Lộc	03/02/1996		Tân An - Đakrơ - Gia Lai	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Ngoại chấn thương - thần kinh	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
22	Nguyễn Hoàng Long	21/10/1996		P.Bồng Sơn - TX. Hoài Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	TOEIC 545/990 (tương đương Bậc 3)	B	Khoa Y - Đại học Đà Nẵng		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Liên chuyên khoa	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
23	Nguyễn Thành Luân	06/3/1995		Tân An - Đakrơ - Gia Lai	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
24	Trần Thị Ly		02/5/1996	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Sản	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Sản phụ khoa	
25	Đoàn Thị Ly		16/3/1996	P. Hoài Tân - TX. Hoài Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Nhi	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nhi khoa	
26	Võ Nhật Nam	31/12/1994		17 Nguyễn Chí Thanh - TT. Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B2 (tương đương Bậc 4)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ngoại tiết niệu	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
27	Nguyễn Văn Ngô	25/02/1996		Quảng An - Quảng Điền - Thừa Thiên Huế	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
28	Hà Thị Bích Ngọc		26/8/1994	Xuân An - TX.An Khê - Gia Lai	Dược sĩ đại học	B (tương đương Bậc 2)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế	Dân tộc thiểu số (Tây)	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	Dược	
29	Tạ Hữu Đăng Nguyên	08/6/1994		P. Thắng Lợi - Tp. Kon Tum - Kon Tum	Bác sĩ đa khoa	B (tương đương Bậc 2)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y khoa Vinh		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Khoa Bệnh nhiệt đới	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
30	Nguyễn Thị Mỹ Nữ		15/11/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	C (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện Mắt	Khoa Kết mạc - Giác mạc - Phấn phụ	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	

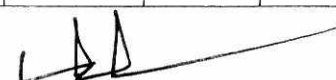
TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã - huyện - tỉnh)	Tiêu chuẩn nghiệp vụ			Cơ sở đào tạo	Đổi tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển				Nội dung ôn tập	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học			Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm	Vị trí dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp		
31	Tô Thị Kim Phước		14/4/1996	Ân Hảo Đông - Hoài Ân - Bình Định	Dược sĩ đại học	TOEIC 845/990 (tương đương Bậc 5)	B	Trường ĐH Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng		Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	Dược	
32	Nguyễn Công Quang	14/03/1996		421A Nguyễn Thái Học, phường Nguyễn Văn Cừ - Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	C (tương đương Bậc 3)	B	Trường Đại học Đà Nẵng		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
33	Nguyễn Tâm Dương Quốc	01/01/1995		Hương Xuân - Hương Trà - Thừa Thiên Huế	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế huyện Hoài Ân	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
34	Nguyễn Trần Hạnh Quyên		22/02/1996	Xuân Bình - Sông Cầu - Phú Yên	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
35	Thân Đặng Như Quỳnh		22/7/1996	P. Nguyễn Văn Cừ - TP. Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	Bậc 4	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh		Trung tâm y tế Quy Nhơn	Khoa Thăm dò chức năng	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
36	Đoàn Nguyên Quỳnh		11/02/1996	P. Bình Định - TX. An Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	TOEIC 490/990 (tương đương Bậc 3)	B	Khoa Y - Đại học Đà Nẵng		Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Khoa Nhi	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nhi khoa	
37	Lê Khánh Sinh	07/12/1995		Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Nhi sơ sinh	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nhi khoa	
38	Lê Văn Thắng	02/02/1995		Thượng Tân Lộc - Nam Đàn - Nghệ An	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Sản phụ khoa	
39	Hứa Thị Thanh		26/5/1996	Duy Thành - Duy Xuyên - Quảng Nam	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế thị xã Hoài Nhơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
40	Nguyễn Thị Thảo		20/02/1997	P. An Tân - TX. An Khê - Gia Lai	Dược sĩ đại học	TOEIC 600 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng		Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	Dược	
41	Phạm Thị Thảo		21/01/1996	Hoài Phú - Hoài Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
42	Nguyễn Thị Phương Thảo		26/12/1996	laRSuom - Krông Pa - Gia Lai	Bác sĩ Y học dự phòng	IELTS 7.0 (tương đương Bậc 6)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Khoa Dinh dưỡng tiết chế - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
43	Nguyễn Thị Như Thảo		08/4/1996	TT. Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Khoa Nhi	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nhi khoa	
44	Bùi Long Thế	14/10/1995		Ân Hảo Đông - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
45	Phan Thị Ngọc Thịnh		06/5/1996	Long Mỹ - Ân Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ Y học dự phòng	TOEIC 575 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh		Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	

1. 

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã - huyện - tỉnh)	Tiêu chuẩn nghiệp vụ			Cơ sở đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển				Nội dung ôn tập	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học			Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm	Vị trí dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp		
46	Nguyễn Thị Bích Thuận		12/4/1996	TT. Kong Chro - Kong Chro - Gia Lai	Bác sĩ đa khoa	B (tương đương Bậc 2)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên	Con thương binh	Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Khoa Bệnh nhiệt đới	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
47	Ngô Thị Thương		14/10/1996	TT. Kbang - Kbang - Gia Lai	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Khoa Dinh dưỡng tiết chế - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
48	Vì Thị Minh Thủy		15/6/1994	TT. Thạch Giám - Tương Dương - Nghệ An	Dược sĩ đại học	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế	Dân tộc thiểu số (Thái)	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	Dược	
49	Hồ Thị Bích Thủy		15/10/1996	Đại Tân - Đại Lộc - Quảng Nam	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế thị xã Hoài Nhơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
50	Mai Trọng Tín	15/7/1996		Nhơn Hưng - An Nhơn - Bình Định	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Trạm Y tế xã Nhơn Hưng	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
51	Nguyễn Thanh Toàn	13/7/1996		Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
52	Nguyễn Mai Ngọc Trâm		17/8/1996	P. Lý Thường Kiệt - TP. Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	Bậc 4	B	Khoa Y - Đại học Đà Nẵng		Trung tâm y tế Quy Nhơn	Khoa Thăm dò chức năng	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
53	Trần Thị Thủy Trang		12/8/1995	96/3 đường Trần Quang Diệu - TT. Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	IELTS 6.5 (B2) (tương đương Bậc 4)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Sản	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Sản phụ khoa	
54	Dương Thị Yến Trang		15/01/1996	Sơn Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế huyện Tây Sơn	Khoa An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
55	Dương Hồ Thanh Trí	04/3/1996		38 Lê Lợi - TP. Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
56	Hà Minh Trí	10/6/1995		Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
57	Dương Minh Trí	19/6/1995		TT. Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	B	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Ngoại Thần kinh - Cột sống	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
58	Đào Thị Việt Trinh		30/9/1995	Tam Hải - Núi Thành - Quảng Nam	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm y tế thị xã Hoài Nhơn	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, YTCC, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
59	Nguyễn Thanh Trung	25/3/1996		Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Trạm Y tế Phường Nhơn Bình	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Y học dự phòng	
60	Nguyễn Văn Tư	28/02/1996		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	Bậc 3	CNTT cơ bản	Trường ĐH Tây Nguyên		Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	Khoa Trung Cao (nay là Khoa Nội Tổng Hợp)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	
61	Trần Văn Tuyên		29/9/1997	Ấn Hảo Đông - Hoài Ân - Bình Định	Dược sĩ đại học	TOEIC 605 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng		Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	Dược	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã - huyện - tỉnh)	Tiêu chuẩn nghiệp vụ			Cơ sở đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển				Nội dung ôn tập	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học			Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm	Vị trí dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp		
62	Đỗ Ngọc Vũ	03/9/1996		Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện đa khoa tỉnh	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Ngoại khoa	
63	Trần Thúy Vy		06/12/1995	505 Nguyễn Thái Học - TP. Quy Nhơn - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Bệnh viện Mắt	Khoa Đục thủy tinh thể - Glacom	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	Nội khoa	

Danh sách này có: 63 thí sinh





DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC (BÁC SĨ, DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC) NĂM 2020 (ĐỢT 2)
(Kèm theo Thông báo số 20/TB-HĐTD ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức (Bác sĩ, dược sĩ đại học))

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã - huyện - tỉnh)	Tiêu chuẩn nghiệp vụ			Cơ sở đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển				Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học			Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm	Vị trí dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp	
1	Trần Thị Biên Giang		20/10/1993	P. Xuân Thành - thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Dược sĩ Văn bằng 2	TOEIC 555 (hết thời hạn)	B	Trường ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh		Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	- Văn bằng chuyên môn: Dược sĩ Văn bằng 2; - Chứng chỉ Ngoại ngữ Toeic hết hạn.
2	Phan Thị Quý		27/11/1993	TT. Bình Dương - Phú Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	B1 (tương đương Bậc 3)	B	Trường ĐH Duy Tân	Con thương binh	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Khoa Dược	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	Trường Đại học ngoài công lập
3	Nguyễn Như Quỳnh		05/12/1995	Kỳ Lợi - Kỳ Anh - Hà Tĩnh	Bác sĩ Y học dự phòng	B1 (tương đương Bậc 3)	CNTT cơ bản	Trường ĐH Y Dược Huế		Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Khoa truyền thông - Giáo dục sức khỏe	Bác sĩ Y học dự phòng	V.08.02.06	Không có chỉ tiêu (Đã điều chỉnh chỉ tiêu ở Thông báo số 1043/TB-SYT ngày 06/10/2020)

Danh sách này có: 03 thí sinh